

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực ứng phó sự cố tràn dầu thuộc thẩm quyền giải quyết của
Sở Nông nghiệp và Môi trường**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 309/2026/NĐ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 367/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 518/QĐ-BQP ngày 30 tháng 01 năm 2026 của Bộ Quốc phòng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực ứng phó sự cố tràn dầu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Quyết định số 2989/QĐ-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố về việc giao nhiệm vụ cho Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn thành phố Huế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 7502/TTr-SNNMT ngày 14 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 02 thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt 02 quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực ứng phó sự cố tràn dầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường. *(Có Phụ lục đính kèm).*

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện các công việc sau:

1. Thực hiện cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo đúng quy định.
2. Niêm yết, công khai và triển khai thực hiện giải quyết TTHC liên quan theo hướng dẫn của Bộ Quốc Phòng đã công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) theo quy định.
3. Thiết lập quy trình điện tử giải quyết TTHC trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. Tổ chức thực hiện xử lý các bước trên toàn bộ quy trình tiếp nhận, xử lý, trả kết quả tại Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Quốc Phòng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

- Thay thế TTHC đã được công bố ở Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 581/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố về công bố danh mục thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực ứng phó sự cố tràn dầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Thay thế TTHC đã được công bố có số thứ tự 129, 130 lĩnh vực ứng phó sự cố tràn dầu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 2014/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện phương án đơn giản hoá về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã;

- Thay thế 02 quy trình nội bộ mục I tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Quyết định số 2247/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố về phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính thực hiện phương án đơn giản hoá về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã;

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- CT, các PCT UBND TP Huế;
- Các PCVP UBND TP Huế;
- Công TTĐT, TT PVHCC thành phố;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Hữu Thùy Giang

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Quyết định số: 3121 /QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên TTHC (Mã TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
1	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cảng, cơ sở, dự án tại địa phương (1.013126)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. <i>(Thực hiện theo Quyết định 1767/QĐUBND ngày 01/6/2026 của Chủ tịch UBND thành phố)</i>	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Quốc phòng tại địa chỉ: https://dichvucong.mod.gov.vn	Không	- Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg ngày 23/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 2989/QĐ-UBND ngày 03/9/2026 của Chủ tịch UBND thành phố.	<i>Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Nông nghiệp và Môi trường.</i> - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Căn cứ pháp lý; - Cơ quan có thẩm quyền quyết định.
2	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các Tổng kho xăng dầu, kho xăng dầu có tổng khối lượng dự trữ từ	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. <i>(Thực hiện theo Quyết định 1767/QĐUBND ngày 01/6/2026 của Chủ tịch UBND thành phố)</i>	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn); Hệ thống thông tin giải quyết thủ	Không	- Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg ngày 23/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ. - Quyết định số 2989/QĐ-UBND ngày 03/9/2026 của	<i>Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Nông nghiệp và Môi trường.</i> - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông	- Căn cứ pháp lý; - Cơ quan có thẩm quyền quyết định.

	50 m3 đến dưới 50.000 m3, các cảng xăng dầu có khả năng tiếp nhận tàu có tải trọng dưới 50.000 DWT (1.013127)		tục hành chính Bộ Quốc phòng tại địa chỉ: https://dichvucong.mod.gov.vn		Chủ tịch UBND thành phố.	ngành và Môi trường	
--	---	--	---	--	--------------------------	---------------------	--

* **Ghi chú:** Nội dung chi tiết của các TTHC đã được Bộ Quốc phòng công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>).

PHẦN II: QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cảng, cơ sở, dự án tại địa phương (1.013126)

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ HCC thành phố/ Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/ trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/ doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho Chi cục BVMT xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết	02 giờ làm việc
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Bảo vệ môi trường	Chuyên viên xử lý hồ sơ Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết	24 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường	Xem xét, thẩm định, kiểm tra, trình Lãnh đạo Sở NN và MT phê duyệt	04 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Bộ phận TN&TKQ tại	02 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện
		Trung tâm Phục vụ HCC thành phố/ Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã	
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ HCC thành phố/ Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào).	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ làm việc

2. Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các Tổng kho xăng dầu, kho xăng dầu có tổng khối lượng dự trữ từ 50 m³ đến dưới 50.000 m³, các cảng xăng dầu có khả năng tiếp nhận tàu có tải trọng dưới 50.000 DWT. (1.013127)

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ HCC thành phố/ Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/ trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/ doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến) cho Chi cục BVMT xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 2	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết	02 giờ làm việc
Bước 3	Chuyên viên Chi cục Bảo vệ môi trường	Chuyên viên xử lý hồ sơ Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết	24 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường	Xem xét, thẩm định, kiểm tra, trình Lãnh đạo Sở NN và MT phê duyệt	04 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ký phê duyệt kết quả.	04 giờ làm việc
Bước 6	Bộ phận văn thư/Chuyên viên thụ lý	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và giấy</i>) cho Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ HCC thành phố/ Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã	02 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ HCC thành phố/ Trung tâm Phục vụ HCC cấp xã (Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đầu vào).	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ làm việc